TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH MIỆN** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2020/HS-ST
Ngày: 20/02/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH MIỆN, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **An Văn Khoái**.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông **Nguyễn Ngọc Nghiêm**.
Ông **Triệu Duy Tỏi**.

- Thư ký phiên toà: Ông **Nguyễn Văn Hùng** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Bà **Trần Thị Chinh** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2020, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Thanh Miện. Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2020/HSST ngày 13 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Bùi Vinh Q, sinh ngày 14/7/2001 tại xã LS, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: Thôn KTT, xã LS, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn Đ và bà Lê Thị T; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/12/2019 đến ngày 20/12/2019, chuyển tạm giam tại trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:
+ Anh **Nguyễn Ngọc B**, sinh năm: 1976
Địa chỉ: Khu LB, TTTM, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.
+ Anh **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm: 1971
Địa chỉ: Khu LB, TTTM, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.
Những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Vinh Q khai, khoảng đầu tháng 12 năm 2019 Q gặp người nam giới tên Hưng (không rõ tên tuổi, địa chỉ) ở quán Internet gần khu vực UBND xã LS và hỏi mua được 01 gói ma túy bọc ngoài B nilon màu trắng và 01 viên nén màu hồng với giá 400.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Q cất vào ví da màu nâu và mang theo trên người. Đến chiều ngày 16/12/2019, khi Q đang uống nước ở

quán tại khu vực ngã ba phố Trương, xã LS, huyện Thanh Miện thì tình cờ gặp Hưng và nói chuyện. Hưng hẹn Q khoảng 23 giờ cùng ngày đến khu vực cổng làng Bất Nạo, TTTM để đón Hưng đi chơi. Khoảng 23 giờ cùng ngày, Q điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 34B1-557.75 đi từ nhà đến gặp Hưng. Khi đến nơi Q đã thấy Hưng đứng đợi ở cổng làng. Hưng đưa cho Q 01 túi da màu nâu, trong có 05 gói ma túy bọc ngoài B nilon màu trắng nhờ mang đến cho 02 người đàn ông (không rõ tên tuổi, địa chỉ) đứng đợi ở cổng làng của xã Ngũ Hùng để họ sử dụng. Q đồng ý và và cầm túi da trong có ma túy Hưng đưa cất vào túi áo khoác bên trái đang mặc trên người rồi điều khiển xe đi về hướng xã Ngũ Hùng. Khoảng 23 giờ 50 phút cùng ngày, khi Q đi đến khu vực gần nhà văn hóa khu LB, TTTM, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương thì bị bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Kết luận giám định số: 11/KLGĐ-PC09 ngày 19/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong 06 túi nilon niêm phong trong phong bì ghi thu của Bùi Vinh Q gửi đến giám định có khối lượng **1,322** gam là ma túy, loại Methaphetamine. 01 viên nén màu hồng hình trái tim niêm phong trong phong bì ghi thu của Bùi Vinh Q gửi đến giám định có khối lượng là **0,480** gam, là ma túy loại MDMA; MDMA nằm trong danh mục I, STT 27, Methaphetamine nằm trong danh mục II, STT: 323 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Hoàn lại mẫu vật sau giám định là **1,164** gam Methamphetamine và **0,414** gam MDMA.

Tại bản Cáo trạng số: 06/VKS-HS ngày 11 tháng 01 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương truy tố Bùi Vinh Q về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo Q khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương thực hành quyền công tố, trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị HĐXX:

- *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Bùi Vinh Q phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*".

- *Về hình phạt chính*: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Vinh Q từ **24** tháng tù đến **26** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 17/12/2019.

- *Hình phạt bổ sung*: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- *Về vật chứng*: Áp dụng điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự:

+ Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì thư màu trắng: Mặt trước ghi "Công an tỉnh Hải Dương, Phòng Kỹ thuật hình sự, Số: 11/KLGĐ-PC09; Cơ quan CSĐT CAH Thanh Miện, Tang vật vụ án gửi giám định, QĐTC số 11 ngày 17/12/2019"; Mặt sau được niêm phong B 03 dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương và chữ ký của người có liên quan (Mẫu vật

hoàn lại sau giám định); 01 ví da cá nhân màu nâu có kích thước (9,5x12)cm; 01 túi da màu nâu có kích thước (5x10)cm.

+ Trả lại cho bị cáo Q 01 điện thoại di động Samsung cũ, màu đen bên trong gắn 02 thẻ sim có số 0355.177.810 và số 0588.008.234; Số tiền 220.000 đồng đựng trong 01 phong bì màu trắng, KT(10,5x18)cm, ở góc phía trên bên phải có dòng chữ "Công an TTTM", góc phía dưới bên phải có dòng chữ "Số tiền 220.000 đồng thu giữ trên người Bùi Q Vinh ngày 16/12/2019 - Phong bì số 02".

- *Về án phí*: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Miện; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 23 giờ 50 phút 16/12/2019, tại khu vực trước cổng nhà văn hóa khu LB, TTTM, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương; Bùi Vinh Q có hành vi cất giấu trái phép **1,322** gam Methamphetamine và **0,480** gam MDMA để sử dụng thì bị bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy; Xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội; Xâm phạm đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc. Bản thân bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo hoàn toàn biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy trong người để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu của bản thân, bị cáo đã cố ý vi phạm. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự nên Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, bản thân biết được Methamphetamine và MDMA là chất ma túy rất độc hại, Nhà nước đã cấm lưu hành và sử dụng trái phép, việc sử dụng ma túy gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của chính bản thân người sử dụng, làm mất khả năng lao động, học tập thần kinh bị tổn hại, thoái hóa nhân cách, rối loạn hành vi; Tiêu hao tài sản, tổn thất về tinh thần cho các thành viên trong gia đình và gây mất trật tự, an toàn xã hội, là nguyên nhân gia

tăng các tệ nạn xã hội và tiềm ẩn nguy cơ gây nhiều hậu quả khác. Do vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc là phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung, phù hợp quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

- Bị cáo không có tiền án, tiền sự; Không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 phong bì thư màu trắng: Mặt trước ghi "Công an tỉnh Hải Dương, Phòng Kỹ thuật hình sự, Số: 11/KLGĐ-PC09; Cơ quan CSĐT CAH Thanh Miện, Tang vật vụ án gửi giám định, QĐTC số 11 ngày 17/12/2019"; Mặt sau được niêm phong B 03 dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương và chữ ký của người có liên quan (Mẫu vật hoàn lại sau giám định) bên trong có chứa ma túy; 01 ví da cá nhân màu nâu có kích thước (9,5x12)cm; 01 túi da màu nâu có kích thước (5x10)cm không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu huỷ, phù hợp quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

- Đối với 01 điện thoại di động Samsung cũ, màu đen bên trong gắn 02 thẻ sim có số 0355.177.810 và số 0588.008.234; Số tiền 220.000 đồng đựng trong 01 phong bì màu trắng, KT(10,5x18)cm, ở góc phía trên bên phải có dòng chữ "Công an TTTM", góc phía dưới bên phải có dòng chữ "Số tiền 220.000 đồng thu giữ trên người Bùi Q Vinh ngày 16/12/2019 - Phong bì số 02" là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo, phù hợp quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra xác định xe mô tô biển kiểm soát 34B1-557.75 là tài sản hợp pháp của ông Bùi Văn Đến, sinh năm 1974 ở thôn KTT, xã LS, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương (Là bố đẻ bị cáo Q), ông Đến không biết Q sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội, Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho ông Đến là có căn cứ nên không đưa ra xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106; Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Vinh Q phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Bùi Vinh Q **25** (*Hai mươi lăm*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 17/12/2019.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì thư màu trắng: Mặt trước ghi "Công an tỉnh Hải Dương, Phòng Kỹ thuật hình sự, Số: 11/KLGĐ-PC09; Cơ quan CSĐT CAH Thanh Miện, Tang vật vụ án gửi giám định, QĐTC số 11 ngày 17/12/2019"; Mặt sau được niêm phong B 03 dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương và chữ ký của người có liên quan (Mẫu vật hoàn lại sau giám định); 01 ví da cá nhân màu nâu có kích thước (9,5x12)cm; 01 túi da màu nâu có kích thước (5x10)cm.

- Trả lại cho bị cáo Q 01 điện thoại di động Samsung cũ, màu đen bên trong gắn 02 thẻ sim có số 0355.177.810 và số 0588.008.234

- Trả lại cho bị cáo số tiền 220.000 đồng đựng trong 01 phong bì màu trắng, KT(10,5x18)cm, ở góc phía trên bên phải có dòng chữ "Công an TTTM", góc phía dưới bên phải có dòng chữ "Số tiền 220.000 đồng thu giữ trên người Bùi Q Vinh ngày 16/12/2019 - Phong bì số 02" nhưng tiếp tục bảo thủ để thi hành án.

(*Tình trạng vật chứng như trong biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15/01/2020 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Miện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương*).

4. Về án phí: Bị cáo Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện Thanh Miện;
- CQCSĐT-Công an huyện Thanh Miện;
- CQTHAHS-Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Thanh Miện;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư Pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

An Văn Khoái